nafoods Group

Số: 03/2026/BC-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 27 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm toán quy định tại Điều lệ Công ty; Quy chế Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro của Công ty Cổ phần Nafoods Group.*

Ủy ban Kiểm toán (**"UBKT"**) và Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (**"HĐQT"**) trong UBKT báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (**"ĐHĐCĐ"**) Kết quả hoạt động năm 2025 như sau:

1. Cơ cấu tổ chức của UBKT

Năm 2025, UBKT vẫn duy trì cơ cấu 02 thành viên, đảm bảo Chủ tịch UBKT là Thành viên HĐQT độc lập và các thành viên còn lại đều là Thành viên HĐQT không điều hành. Trong kỳ có sự thay đổi nhân sự khi Ông Đinh Thế Hiển được bổ nhiệm thay thế Bà Điền Thị Lan Phương từ ngày 25/04/2025.

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên	Ngày không còn là thành viên	Trình độ chuyên môn
1	Ông Johan Nyvene	Chủ tịch	30/09/2022		Cử nhân Tài chính
2	Bà Điền Thị Lan Phương	Thành viên	18/10/2021	24/4/2025	Cử nhân Tài chính
3	Ông Đinh Thế Hiển	Thành viên	25/4/2025		Tiến sĩ Tài chính

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của UBKT

Các thành viên UBKT đồng thời là thành viên HĐQT nhận thù lao theo chức danh thành viên HĐQT. Thù lao thành viên HĐQT được công bố chi tiết tại Báo cáo tài

chính kiểm toán năm 2025 của Công ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và Điều lệ.

3. Các cuộc họp của UBKT

STT	Thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Ông Johan Nyvene	4/4	100%	100%
2	Bà Điền Thị Lan Phương	1/1	100%	100%
3	Ông Đinh Thế Hiển	3/3	100%	100%

Trong năm 2025, UBKT đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ hàng quý, với tỷ lệ tham dự và biểu quyết đạt 100% tại tất cả các kỳ họp. Các nội dung trọng yếu tại các cuộc họp bao gồm:

- Soát xét Báo cáo tài chính (**"BCTC"**) riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024, BCTC soát xét bán niên 2025 và các BCTC quý trong năm;
- Đánh tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và việc tuân thủ pháp luật của Công ty;
- Rà soát, đóng góp ý kiến nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, quy trình – quy chế nội bộ và các hệ thống thông tin quản trị;
- Rà soát, cập nhật danh mục rủi ro trọng yếu của Công ty;
- Xem xét kế hoạch kiểm toán nội bộ và theo dõi việc thực hiện các kiến nghị sau kiểm toán của kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập.

4. Kết quả giám sát của UBKT

4.1. Kết quả giám sát BCTC, tình hình tài chính của Công ty và dịch vụ kiểm toán độc lập

- Các BCTC được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành, phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính của Công ty.
- UBKT không ghi nhận các sai sót trọng yếu, dấu hiệu gian lận hoặc các rủi ro gian lận có ảnh hưởng đáng kể đến tính trung thực và hợp lý của BCTC.
- Công ty kiểm toán độc lập đáp ứng tốt các tiêu chí về năng lực chuyên môn, tuân thủ đầy đủ các chuẩn mực kiểm toán, duy trì tính độc lập, khách quan trong việc đưa ra ý kiến kiểm toán. Quá trình kiểm toán được triển khai đúng tiến độ, đảm bảo thời hạn theo quy định và theo kế hoạch đã thống nhất với Công ty.

4.2. Kiểm soát giao dịch Bên liên quan

- Các giao dịch với bên liên quan được theo dõi, kiểm soát, thực hiện và công bố

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam. (T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

theo đúng quy định của pháp luật và quy chế quản trị nội bộ; không phát sinh các giao dịch bất thường hoặc có khả năng gây xung đột lợi ích.

4.3. Kết quả giám sát Hệ thống kiểm soát nội bộ & Quản trị rủi ro ("KSNB & QTRR")

Nhìn chung, hệ thống KSNB & QTRR của Công ty trong năm được vận hành tương đối đầy đủ, phù hợp với quy mô và đặc thù hoạt động, đồng thời tiếp tục được rà soát, cải tiến để đáp ứng yêu cầu quản trị trong giai đoạn phát triển tiếp theo. Cụ thể:

- Bộ phân quyền tập trung trong Công ty được triển khai và tuân thủ nghiêm túc, đảm bảo cơ chế giao quyền, phân quyền rõ ràng, nguyên tắc kiểm tra chéo và phân cấp quản lý trong quá trình ra quyết định.
- Các quy trình nghiệp vụ được xây dựng, ban hành và cập nhật thường xuyên; việc triển khai và tuân thủ tại các đơn vị nhìn chung được thực hiện tốt và tiếp tục được hoàn thiện trong bối cảnh Tập đoàn tái cơ cấu tổ chức.
- Quy trình lập, soát xét và phê duyệt Chiến lược giai đoạn 2025–2030 được chuẩn hóa nhằm đảm bảo sự nhất quán giữa mục tiêu chiến lược, kế hoạch kinh doanh và quản trị rủi ro.
- Công ty tiếp tục thúc đẩy văn hóa quản trị rủi ro trong toàn tổ chức, nâng cao nhận thức và năng lực nhận diện, đánh giá rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý và đầu tư.
- Phòng KSNB & QTRR đã phối hợp với các đơn vị xây dựng và cập nhật danh mục rủi ro, đồng thời vận hành hệ thống Risk Management System (RMS) để theo dõi, giám sát các rủi ro trọng yếu.
- Trong năm, 10 rủi ro trọng yếu đã được nhận diện và ưu tiên kiểm soát nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu hoạt động năm 2025 và chiến lược giai đoạn 2025–2030.
- Hoạt động đánh giá và giám sát rủi ro được thực hiện định kỳ, đồng thời theo dõi các rủi ro mới phát sinh để kịp thời đề xuất biện pháp ứng phó phù hợp.

4.4. Kết quả giám sát hoạt động Kiểm toán nội bộ ("KTNB")

- Kế hoạch kiểm toán hàng năm được xây dựng theo phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro, tập trung vào các rủi ro trọng yếu của Công ty và được trao đổi với BĐH trước khi trình UBKT phê duyệt nhằm đảm bảo phù hợp với định hướng quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Các cuộc kiểm toán được triển khai theo kế hoạch đã phê duyệt và thực hiện kiểm toán đột xuất khi cần theo chỉ đạo của UBKT, cơ bản đảm bảo tiến độ và nguồn lực.
- Bên cạnh chức năng kiểm toán, KTNB còn tham gia tư vấn, phối hợp với các đơn vị nhằm tăng cường hệ thống KSNB & QTRR.
- Các khuyến nghị của KTNB được các đơn vị tiếp thu và triển khai thông qua các kế hoạch cải thiện; việc thực hiện được KTNB theo dõi và giám sát thường

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam. (T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

xuyên.

4.5. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của Công ty

- Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông. HĐQT tổ chức họp định kỳ hàng quý để đánh giá tình hình kinh doanh, tài chính, ban hành các quyết sách quản trị phù hợp, kịp thời. Việc tổ chức các cuộc họp/lấy ý kiến bằng văn bản và việc ban hành nghị quyết được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định.
- Tổng giám đốc/Ban điều hành đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo sự phân công của HĐQT, tích cực triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- Trong năm, UBKT không nhận được khiếu nại từ cổ đông liên quan đến sai phạm của HĐQT hoặc Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4.6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa UBKT với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông.

- UBKT theo dõi hoạt động của HĐQT thông qua việc tham dự các cuộc họp, trao đổi trực tiếp và tham gia ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; đồng thời thường xuyên làm việc với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý chủ chốt để nắm bắt tình hình hoạt động và công tác điều hành của Công ty.
- Trong quá trình hoạt động, UBKT nhận được sự phối hợp tích cực từ HĐQT, Tổng Giám đốc và các đơn vị liên quan trong việc cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin và tài liệu phục vụ công tác giám sát.
- Các hoạt động và kết quả giám sát của UBKT được tổng hợp và báo cáo kịp thời tới HĐQT theo quy định.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của UBKT năm 2025, kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua./.

Trân trọng!

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH

JOHAN NYVENE